TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HD** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số:180/2018/HS-ST
Ngày: 18/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Mai Hoa.**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Đào Duy Ngọc**
- Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu**

- *Thư ký phiên toà*: Bà **Đặng Ngọc Anh** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*: Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2018/QĐHPT-HS ngày 11/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh P**- sinh năm 1986; ĐKHKTT và chỗ ở: Số 10 tổ đường 5/3 Quán Toan, quận Hồng Bàng, Thành phố HP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Bạch Y; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Phạm Thanh M, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 38/2006/HSST ngày 25/5/2006, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố HP xử phạt Nguyễn Thanh P 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Nguyễn Thanh P phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Q 6.500.000đ, án phí HSST: 50.000đ, án phí DSST: 325.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2007, nộp án phí tháng 11/2009, khoản tiền bồi thường, bị hại không có đơn yêu cầu); Tại Bản án số 74/2008/HSST ngày 18/9/2008, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử Nguyễn Thanh P 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Nguyễn Thanh P phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức M số tiền 6.000.000đ, chị Vũ Thị Ph số tiền 1.000.000đ, anh Nguyễn Hữu T 1.100.000đ; Án phí HSST: 50.000đ, án phí DSST 405.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình

phạt tù ngày 16/11/2010, khoản tiền bồi thường bị hại không có đơn yêu cầu, án phí HSST và DSST Chi cục THADS quận Hồng Bàng đình chỉ thi hành án tháng 8/2017; Tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 22/5/2018, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố HP xử phạt Nguyễn Thanh P 04 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2018.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, NB theo Bản án số 26/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, TP. HP (Có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983; Cư trú tại: Tổ 15, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Thành phố HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Trọng Q - Văn phòng Luật sư AP, địa chỉ: Số 148 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố HD (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 và chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1989, địa chỉ: Số nhà 56B phố Cầu Cốn, phường Trần Hưng Đạo, thành phố HD (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1996; Cư trú tại: Số 8 Bá Liễu, phường Hải Tân, thành phố HD (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Trần Thị A, sinh năm 1980; Cư trú tại: 23/34/46 Tân Kim, phường Thanh Bình, thành phố HD (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Sỹ Th, sinh năm 1978; Cư trú tại: 23/34/46 Tân Kim, phường Thanh Bình, thành phố HD (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thanh M, sinh năm 1992; Cư trú tại: 3/49 Kỳ Đồng, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, Thành phố HP (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh P và chị Nguyễn Thị Th ở tổ 15, phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố HN có quan hệ quen biết từ trước. Khoảng 16h30' ngày 06/11/2017, P đến cửa hàng thẩm mỹ của chị Th ở số 79 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố HD mục đích tìm chị Phạm Thanh M ở số 3/49 Kỳ Đồng, P. Quang Trung, Q. Hồng Bàng, TP. HP (là vợ của P) hiện đang là nhân viên tại cửa hàng của chị Th. Tại đây, P gặp và nói chuyện với chị Th về việc nhiều lần chị Th hứa hẹn tìm việc làm cho P nhưng không thực hiện và còn dẫn dắt P làm việc tại quán Karaoke có biểu hiện mại dâm, ma túy nên hai bên xảy ra cãi nhau. P lấy chiếc mũ bảo hiểm loại mũ nửa đầu, màu đen, phía trước có in chữ màu trắng, phía sau dán tem có in chữ "ATA, mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe máy..." của anh Trần Minh Đ ở số 8 Bá Liễu, phường Hải Tân,

thành phố HD đang treo ở chiếc xe máy dựng trên vỉa hè rồi cầm ở tay phải đập liên tiếp 6- 7 phát vào đầu và trán bên phải chị Th làm chị Th ngã ra vỉa hè. Sau đó, P tiếp tục dùng chân phải đá 4 - 5 phát vào mặt chị Th. Lúc này, có một số người dân ra can ngăn P vất lại mũ bảo hiểm rồi bỏ trốn còn chị Th được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, ngày 08/11/2017 chuyển điều trị tại Bệnh viện Quân y 108 đến ngày 01/12/2017 ra viện.

Sau khi phạm tội Nguyễn Thanh P đã bỏ trốn vào Thành phố HCM, đến ngày 10/01/2018, P đến Công an phường 12, quận Tân Bình, Thành phố HCM đầu thú theo Quyết định truy nã của Công an quận Hồng Bàng, Thành phố HP về tội cướp giật tài sản xảy ra ngày 24/7/2013.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/TgT ngày 03/03/2018, Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Chị Nguyễn Thị Th bị chấn thương sọ não gây tụ máu trong não vùng trán thái dương bên phải. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị Nguyễn Thị Th là: 20% (Hai mươi phần trăm).

Vật chứng: Thu giữ tại hiện trường 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, bên trên, phía trước có in chữ màu trắng "Sport", hai bên in số "8", phía sau dán tem có in chữ "ATA, mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe máy, phù hợp QCVN 2, 2008/BKHCN" hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định vật gây thương số 19/KLGĐ ngày 12/07/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chiếc mũ bảo hiểm gửi đến giám định được chế tạo bằng chất liệu cứng (để bảo vệ vùng đầu, hạn chế chấn thương khi va chạm).

Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh P bồi thường số tiền 305.006.000 đồng gồm chi phí điều trị, tổn thất ngày công lao động, tổn thất tinh thần... P chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 143/CT-VKSTPHD ngày 12/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thanh P về tội "Cố ý gây thương tích " theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị hại chị Nguyễn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 305.006.000đ, gồm: Tiền viện phí tại Bệnh viện tỉnh Hải Dương là 4.368.000đ, tiền viện phí tại Bệnh viện quân y 108 là 32.038.000đ, tiền thuốc mua điều trị ngoài là 10.000.000đ, tiền thuê xe từ Bệnh viện tỉnh Hải Dương lên Bệnh viện Quân y 108 là 2.200.000đ, tiền thuê xe từ Bệnh viện Quân y 108 về Hải Dương là 2.000.000đ. Tiền xe đưa chị đi khám lại từ Hải Dương đi Bệnh viện Quân y 108 và chiều về là 3.000.000đ. Tiền nghỉ lao động để điều trị

trong vòng 07 tháng với mức lương 300.000đ/1 ngày công. Trong thời gian chị nằm viện từ ngày 06/11/2017 đến 01/12/2017 chị phải nhờ 02 người chăm sóc, tiền công lao động của 02 người bằng nhau, mỗi người là 450.000đ/1 người/ngày. Tiền thiệt hại về sức khỏe là 100.000.000đ, tiền thiệt hại về tinh thần là 65.000.000đ. Về trách nhiệm hình sự chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th và chị Vũ Thị Nh đề nghị xem xét tiền mất thu nhập trong thời gian anh Th và chị Nh chăm sóc chị Th tại bệnh viện Hải Dương và Viện quân y 108 là 26 ngày.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, các khoản chị Th yêu cầu bị cáo bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật, xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 33 tháng đến 36 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố HP thời hạn tính từ ngày 13/01/2018. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 13/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền chi phí, viện phí, thuốc men tại Bệnh viện đa khoa Hải Dương và Bệnh viện Quân y 108 là 36.406.100đ, tiền bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000đ, tiền thuê xe đưa chị Th đi khám, chữa bệnh là 6.000.000đ, tiền mất thu nhập thực tế của bị hại 36.000.000đ, tiền mất thu nhập thực tế của người chăm sóc bị hại là 15.650.431đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại tương đương 15 lần mức lương cơ sở là 20.850.000đ. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Th, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận là: 124.906.531đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, bên trên, phía trước có in chữ màu trắng “Sport”, hai bên in số “8”, phía sau dán tem có in chữ “ATA, mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe máy, phù

hợp QCVN 2, 2008/BKHCN" của anh Trần Minh Đ là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, anh Đức không yêu cầu nhận lại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Nhất trí với tội danh và điều khoản Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS và áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ, quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 52 BHS đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại; Về hình phạt: Đề nghị xét xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe và giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật và sức khỏe của người khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, bị hại, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30' ngày 06/11/2017, tại vỉa hè trước cửa nhà số 79 Trường Chinh, P. Tân Bình, TP. Hải Dương, do bức xúc với chị Nguyễn Thị Th trong việc giới thiệu việc làm cho bị cáo nên Nguyễn Thanh P sử dụng một chiếc mũ bảo hiểm được chế tạo bằng chất liệu cứng đập 6 - 7 phát vào vùng trán thái dương bên phải và dùng chân đá vào vùng mặt chị Th. Hậu quả chị Th bị chấn thương sọ não gây tụ máu trong não vùng trán thái dương bên phải, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20% (*hai mươi phần trăm*). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường sức khỏe của người khác nên vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù thương tích mà bị cáo gây ra cho chị Th là 20%, nhưng việc giữa bị cáo và chị Th không có mâu thuẫn gì, bị cáo dùng mũ bảo hiểm theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được xác định là "Hung khí nguy hiểm" để đập vào đầu chị Th gây thương tích, thể hiện tính côn đồ là các tình tiết định khung quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và tội danh tương ứng quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành

tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là tội danh tương ứng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật đối với bị cáo: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 là ngày Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Hội đồng xét xử phân tích so sánh khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì thấy khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm còn khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm. Do vậy, áp dụng tinh thần có lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo, bị hại trong vụ án này không có mâu thuẫn gì, chỉ vì bực tức với chị Th trong việc giới thiệu việc làm, bị cáo có thể có nhiều cách xử sự khác, phù hợp pháp luật, nhưng bị cáo không lựa chọn, dẫn đến việc gây thương tích cho bị hại. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử, lần phạm tội này tuy bị cáo không bị tính là tái phạm nhưng cũng cần xem xét và đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[5] Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng, Thành phố HP, bản án đã có

hiệu lực pháp luật, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 305.006.000đ, gồm: Tiền viện phí tại Bệnh viện tỉnh Hải Dương là 4.368.000đ, tiền viện phí tại Viện quân y 108 là 32.038.000đ, tiền thuốc mua điều trị ngoài là 10.000.000đ, tiền thuê xe từ Bệnh viện tỉnh Hải Dương lên Bệnh viện Quân y 108 là 2.200.000đ, tiền thuê xe từ Bệnh viện Quân y 108 về Hải Dương là 2.000.000đ. Tiền xe đưa chị đi khám lại từ Hải Dương đi Bệnh viện Quân y 108 và chiều về là 3.000.000đ. Tiền nghỉ lao động để điều trị trong vòng 07 tháng với mức lương 300.000đ/1 ngày công. Trong thời gian chị nằm viện từ ngày 06/11/2017 đến 01/12/2017 chị phải nhờ 02 người chăm sóc, tiền công lao động của 02 người bằng nhau, mỗi người là 450.000đ/1 người/ngày. Tiền thiệt hại về sức khỏe là 100.000.000đ, tiền thiệt hại về tinh thần là 65.000.000đ.

Xét yêu cầu nêu trên của bị hại thì thấy, theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự, các khoản bị cáo phải bồi thường cho bị hại như sau:

- Đối với các khoản chi phí, viện phí, thuốc men tại Bệnh viện Hải Dương và Bệnh viện Quân y 108: 36.406.100đ đây là khoản tiền thực tế đã chi phí có căn cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với khoản tiền thuê xe từ Bệnh viện tỉnh Hải Dương lên Bệnh viện Quân y 108 là 2.200.000đ, tiền thuê xe từ Bệnh viện Quân y 108 về Hải Dương là 2.000.000đ, tiền xe đưa chị đi khám lại từ Hải Dương đi Bệnh viện Quân y 108 và chiều về là 3.000.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo bảng giá thuê xe GETZ của Công ty cổ phần vận tải Trường Sinh, địa chỉ tại: Số 71/2 Quán Thánh, Bình Hàn, thành phố HD đối với yêu cầu thuê xe đưa chị Th đi khám, chữa bệnh, mặc dù chị Th không cung cấp được hóa đơn nhưng là chi phí thực tế nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận là 6.000.000đ.

- Đối với tiền thu nhập thực tế của bị hại bị mất trong vòng 7 tháng với mức lương 300.000đ/ngày. Hội đồng xét xử thấy: Từ ngày 06/11/2017 đến 01/12/2017 là thời gian chị Th nằm viện. Khi ra viện bác sĩ không chỉ định chị Th phải nằm bất động thời gian bao lâu, tuy nhiên, chị Th cần nghỉ ngơi để phục hồi sức khỏe, nên Hội đồng xét xử chấp nhận thời gian chị Th không lao động được là 4 tháng (gồm 26 ngày nằm viện và 3 tháng 04 ngày ổn định sức khỏe). Theo cung cấp của địa phương phường Tân Bình, thành phố HD thì thu nhập bình quân của 01 người lao động tự do trong khoảng thời gian từ tháng 11/2017 đến tháng 6/2018 là 250.000đ/ngày. Tuy nhiên, chị Th có cửa hàng thẩm mỹ mở tại 79 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố HD. Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận thu nhập thực tế của bị hại bị mất là: 120 ngày x 300.000đ = 36.000.000đ.

- Trong thời gian chị Th phải nằm điều trị tại bệnh viện, anh Th (em trai chị Th) và chị Nh (vợ anh Th) là người trực tiếp chăm sóc chị Th trong thời gian chị Th nằm viện nên thời gian anh Th và chị Nh không lao động được là 26 ngày. Anh Th làm tại Siêu thị Bigc Hải Dương thu nhập là 10.555.819đ/tháng (351.860đ/ngày), chị Nh làm thuê cho chị Th theo chị Th trình bày: chị Th trả lương chị Nh 450.000đ/ ngày nhưng không có tài liệu chứng minh, do vậy chỉ có căn cứ chấp nhận như mức ngày lương của người lao động tự do theo cung cấp của địa phương phường Tân Bình là 250.000/ngày. Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bị hại buộc bị cáo phải trả tiền mất thu nhập thực tế cho người chăm sóc bị hại là (351.860đ x 26 + 250.000đ x 26) = 15.648.360đ.

- Đối với khoản bồi thường tổn thất tinh thần bị hại yêu cầu 65.000.000đ, xét yêu cầu này thì thấy: chị Th bị thương tích không chỉ ảnh hưởng về mặt sức khỏe mà còn ảnh hưởng đến tinh thần, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần tương đương 20 lần mức lương cơ sở 1.390.000đ x 20 = 27.800.000đ.

- Đối với yêu cầu về tiền thiệt hại sức khỏe 100.000.000đ, Hội đồng xét xử thấy: mặc dù chị Th không có tài liệu chứng minh nhưng xét chị Th bị thương tích và phải nằm viện 26 ngày, sau khi ra viện cần phải nghỉ để phục hồi sức khỏe, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Th 10.000.000đ tiền bồi dưỡng sức khỏe.

- Đối với khoản tiền 10.000.000đ tiền mua thuốc điều trị ngoài: chị Th không cung cấp được tài liệu chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Th là: 131.854.460đ.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, bên trên, phía trước có in chữ màu trắng "Sport", hai bên in số "8", phía sau dán tem có in chữ "ATA, mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe máy, phù hợp QCVN 2, 2008/BKHCN" của anh Đ là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, anh Đ không yêu cầu nhận lại, do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, VKSND thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 03 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố HP. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 13/01/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Thanh P phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th các khoản gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; Thu nhập thực tế bị mất của bị hại và người chăm sóc bị hại; Bồi thường tổn thất tinh thần. Tổng cộng là: 131.854.460đ

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, bên trên, phía trước có in chữ màu trắng "Sport", hai bên in số "8", phía sau dán tem có in chữ "ATA, mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe máy, phù hợp QCVN 2, 2008/BKHCN".

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 25/7/2018).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm và 6.592.723đ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố HD;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Trại giam Ninh Khánh, NB;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mai Hoa